

ĐIỀU TRA DỊCH TỄ HỌC, GIÁM SÁT VÀ PHÒNG, CHỐNG COVID-19

Điều tra dịch tễ học, giám sát

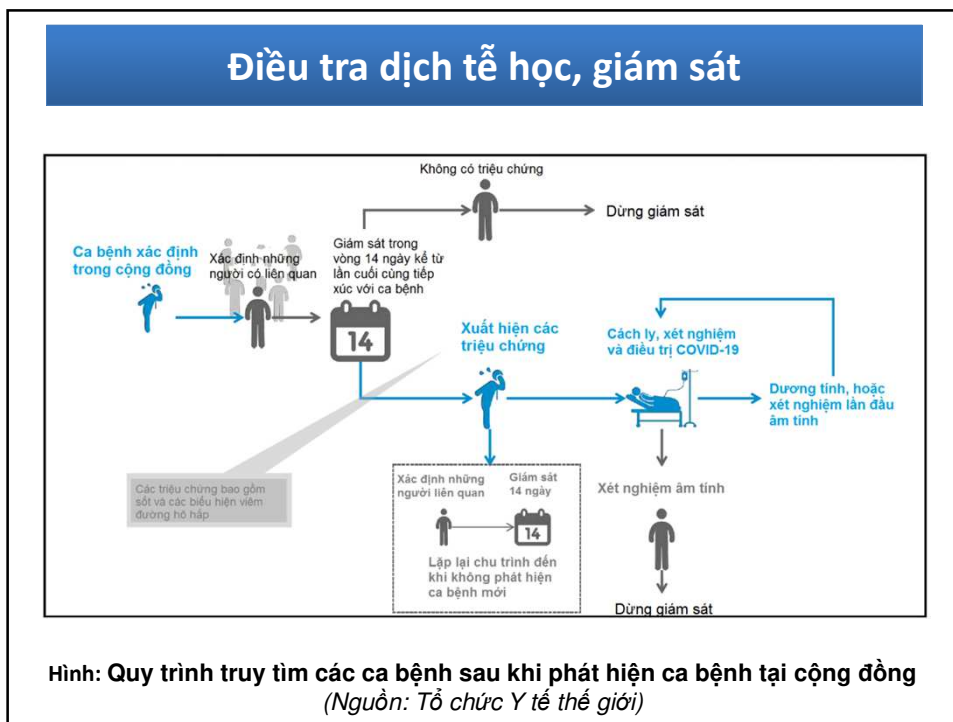
- Ngay sau khi có trường hợp được xác định nhiễm SARS-CoV-2, một số hành động cần phải được triển khai đồng thời để phát hiện các trường hợp bệnh, trường hợp nghi ngờ, ngăn chặn bệnh tiếp tục lan rộng, bao gồm:
 - 1) Tích cực tìm kiếm trường hợp bệnh,
 - 2) Tiến hành điều tra trường hợp bệnh và ổ dịch một cách kỹ lưỡng, và
 - 3) Tiến hành giám sát nâng cao

Điều tra dịch tễ học, giám sát

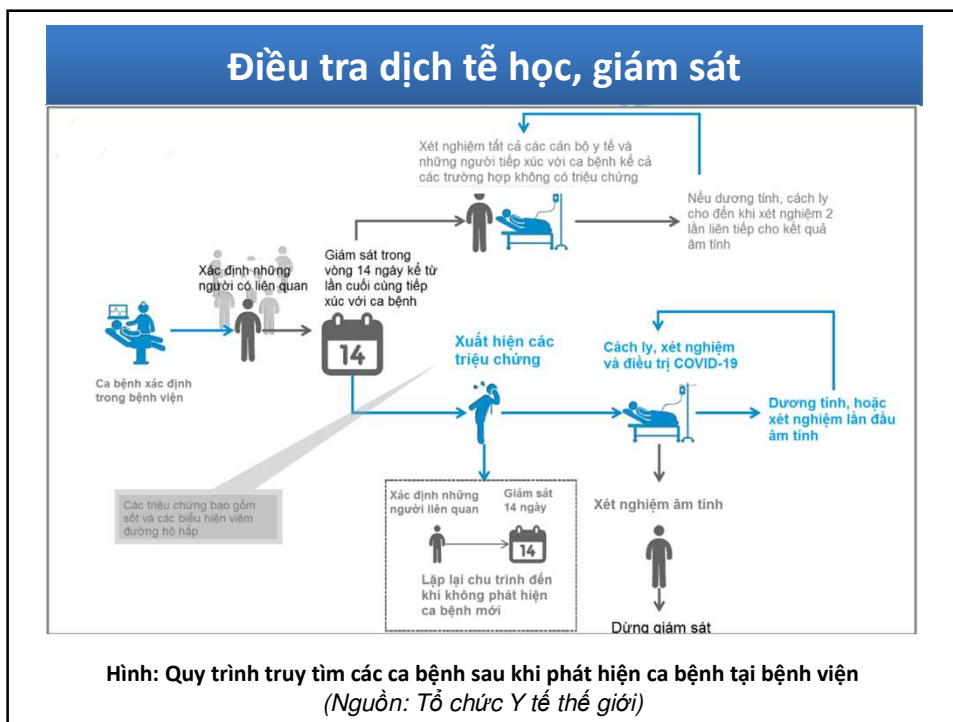
- Việc tìm kiếm các trường hợp bệnh được tiến hành thông qua:
 - Những người bệnh và những người đến thăm người bệnh tại cơ sở y tế mà người nhiễm SARS-CoV-2 được chẩn đoán và điều trị;
 - Những cán bộ y tế chăm sóc hoặc dọn phòng của một người bị nhiễm bệnh;
 - Các mối liên hệ xã hội, gia đình và công việc của người nhiễm bệnh;
 - Xét nghiệm các trường hợp viêm phổi nặng, viêm phổi tiến triển nhanh và tiến tới xét nghiệm các trường hợp giống cúm nếu có lây nhiễm cộng đồng quy mô rộng.

Điều tra dịch tễ học, giám sát

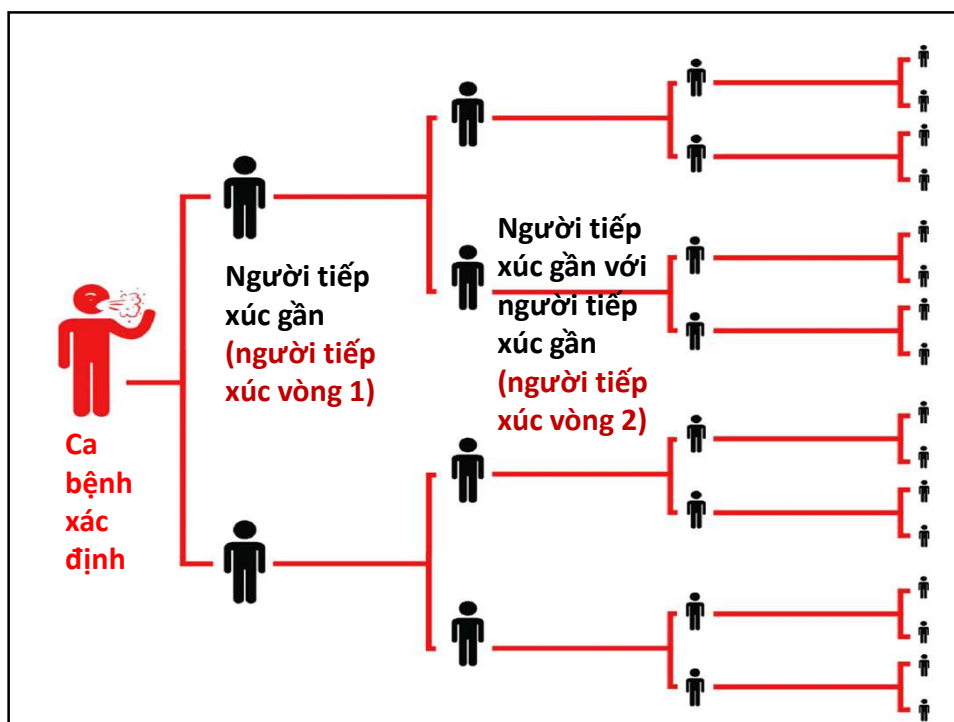
- Các trường hợp có tiếp xúc trực tiếp với các trường hợp bệnh xác định mắc COVID-19 hoặc trường hợp đang nghi ngờ cần được ghi chép đầy đủ, đưa vào danh sách theo dõi, giám sát.
- Các thông tin cần thu thập và lưu giữ:
 - Họ tên, thông tin liên lạc, thông tin nhân khẩu học;
 - Ngày tiếp xúc đầu tiên và cuối cùng hoặc ngày liên lạc với trường hợp được xác nhận là ca bệnh hoặc ca nghi nhiễm;
 - Ngày khởi phát dấu hiệu sốt hoặc xuất hiện các triệu chứng viêm đường hô hấp.
- Các trường hợp có tiếp xúc trực tiếp với các trường hợp bệnh xác định mắc COVID-19 hoặc trường hợp đang nghi ngờ được xử trí như *Xử trí với các trường hợp tiếp xúc trực tiếp với các trường hợp bệnh xác định mắc COVID-19 hoặc trường hợp đang nghi ngờ*



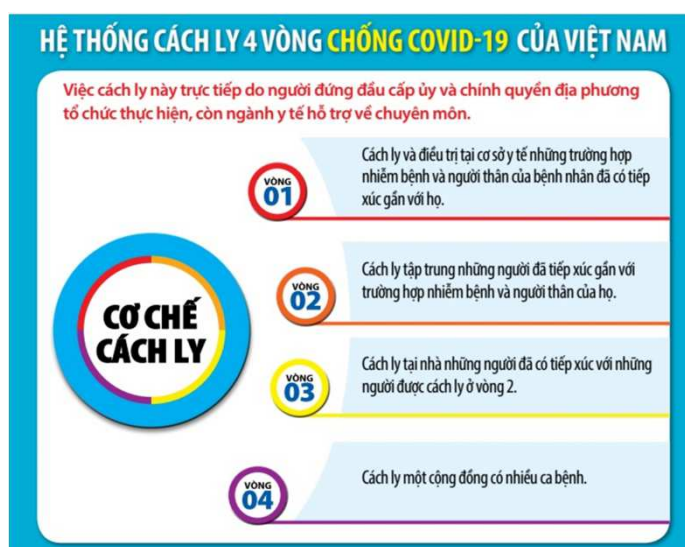
Hình: Quy trình truy tìm các ca bệnh sau khi phát hiện ca bệnh tại cộng đồng
(Nguồn: Tổ chức Y tế thế giới)



Hình: Quy trình truy tìm các ca bệnh sau khi phát hiện ca bệnh tại bệnh viện
(Nguồn: Tổ chức Y tế thế giới)



Cho đến thời điểm hiện tại, Việt Nam đang áp dụng hệ thống cách ly 4 vòng (hình sau) và đã thành công trong giai đoạn đầu của chiến dịch phòng chống COVID-19



Xử trí trường hợp bệnh xác định

- Cách ly nghiêm ngặt và điều trị tại cơ sở y tế, giảm tối đa biến chứng, tử vong.
- Hạn chế việc chuyển tuyến bệnh nhân để tránh lây lan trừ trường hợp vượt quá khả năng điều trị.
- Điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Thời gian cách ly cho đến khi bệnh nhân khỏi bệnh được xuất viện.

Xử trí Người tiếp xúc gần với trường hợp bệnh xác định (người tiếp xúc vòng 1)

1. Tổ chức điều tra, rà soát, lập danh sách tất cả người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định để ghi nhận thông tin về địa chỉ nhà, nơi lưu trú, số điện thoại cá nhân; tên và số điện thoại của người nhà khi cần báo tin.
2. **Cách ly ngay tại cơ sở y tế** 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với ca bệnh xác định. **Trong trường hợp các cơ sở y tế không đủ chỗ cách ly thì ưu tiên cách ly những người sống cùng hộ gia đình, cùng nhà với ca bệnh xác định tại cơ sở y tế, những người tiếp xúc gần khác thì cho cách ly tại cơ sở cách ly tập trung dành riêng cho những người tiếp xúc gần.**
3. Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2.

Xử trí Người tiếp xúc gần với trường hợp bệnh xác định (người tiếp xúc vòng 1)

Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2.

- Nếu kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 thì xử lý như ca bệnh xác định.
- Nếu kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì tiếp tục cách ly, theo dõi sức khỏe hàng ngày (đo thân nhiệt, phát hiện các triệu chứng) **tại cơ sở y tế** hoặc **cơ sở cách ly tập trung đủ 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với ca bệnh xác định**. Trong quá trình theo dõi nếu xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh thì tiếp tục lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2.
- Sau 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với ca bệnh xác định nếu không xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh thì kết thúc việc cách ly.

Xử trí Người tiếp xúc gần với người tiếp xúc gần (người tiếp xúc vòng 2)

Yêu cầu cách ly tại nhà và hướng dẫn cách tự phòng bệnh và tự theo dõi sức khỏe trong khi chờ kết quả xét nghiệm của người tiếp xúc vòng 1:

- Nếu kết quả xét nghiệm của người tiếp xúc vòng 1 dương tính với SARS-CoV-2 thì chuyển cấp cách ly người tiếp xúc vòng 2 lên thành người tiếp xúc vòng 1.
- Nếu kết quả xét nghiệm của người tiếp xúc vòng 1 âm tính với SARS-CoV-2 thì người tiếp xúc vòng 2 được kết thúc việc cách ly.

Xử trí trường hợp bệnh nghi ngờ (1)

Cho bệnh nhân đeo khẩu trang và đưa đi cách ly ngay tại cơ sở điều trị ở khu riêng với khu điều trị bệnh nhân xác định. Tùy theo kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 mà xử lý:

- Nếu ca bệnh nghi ngờ có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 thì chuyển bệnh nhân sang điều trị và cách ly là ca bệnh xác định.
- Nếu ca bệnh nghi ngờ có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì chuyển bệnh nhân sang khu cách ly, điều trị riêng cho bệnh nhân có kết quả xét nghiệm âm tính.

Xử trí trường hợp bệnh nghi ngờ (2)

Sau 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn truyền nhiễm nếu bệnh nhân hết các triệu chứng thì cho bệnh nhân ra viện. Sau 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn truyền nhiễm nếu bệnh nhân vẫn còn triệu chứng thì lấy mẫu xét nghiệm lần 2, nếu kết quả xét nghiệm lần 2 vẫn âm tính với SARS-CoV-2 thì chuyển bệnh nhân sang điều trị như các bệnh thông thường khác.

Xử trí Người tiếp xúc gần với trường hợp bệnh nghi ngờ

Yêu cầu cách ly tại nhà và hướng dẫn cách tự phòng bệnh và tự theo dõi sức khỏe trong khi chờ kết quả xét nghiệm của ca bệnh nghi ngờ:

- Nếu kết quả xét nghiệm của ca bệnh nghi ngờ **dương tính** với SARS-CoV-2 thì chuyển cấp cách ly những người này thành người tiếp xúc vòng 1.
- Nếu kết quả xét nghiệm của ca bệnh nghi ngờ **âm tính** với SARS-CoV-2 thì người tiếp xúc gần với ca bệnh nghi ngờ được kết thúc việc cách ly.

Người có liên quan dịch tễ với trường hợp bệnh xác định

Người không có tiếp xúc gần mà chỉ liên quan tại các sự kiện đông người hoặc trên một phương tiện giao thông thì: thông báo bằng điện thoại, tin nhắn, mạng xã hội hoặc các phương tiện khác để người có liên quan biết chủ động liên hệ y tế địa phương để được hướng dẫn theo dõi sức khỏe và thông báo cho y tế khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh

Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 đề nghị người dân tiếp tục thực hiện tốt thông điệp 5 điểm sau để phòng chống COVID-19:

PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

5 ĐIỂM CẦN LÀM TỐT

01

HẠN CHẾ ĐI LẠI

Hạn chế tối đa ra ngoài, chỉ ra ngoài khi thật sự cần thiết



02

GIỮ KHOẢNG CÁCH

Nếu buộc phải ra ngoài, luôn luôn đeo khẩu trang, giữ khoảng cách tiếp xúc, tốt nhất là 2m



03

RỬA TAY THƯỜNG XUYÊN

Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn



04

VỆ SINH NHÀ CỬA

Thường xuyên vệ sinh và để thông thoáng nhà cửa, lau rửa các bề mặt hay tiếp xúc



05

KHAI BÁO Y TẾ

Thực hiện khai báo y tế tại: <https://tokhalyte.vn> hoặc tải ứng dụng NCOVI: <https://ncovi.vn>. Cập nhật tình hình sức khỏe hàng ngày.





24/7 ĐƯỜNG DÂY NÓNG CỦA BỘ Y TẾ

1900 9095
1900 3228

SỨC KHỎE ĐỜI SỐNG

DỊCH QUẢN TRIỆM LƯU Ý CỦA BỘ Y TẾ

6 biện pháp phòng bệnh phổ biến

TRÁNH TIẾP XÚC GẦN

TRÁNH SỜ MẮT MŨI MIỆNG

CÁCH LY TẠI NHÀ KHI NGHỈ MẮC VÀ GỌI Y TẾ

Help prevent the spread of respiratory diseases like COVID-19.



For more information: www.cdc.gov/COVID19


CHE MIỆNG KHI HỒ HOẶC HẮT HƠI

LAU RỬA BỀ MẶT BẰNG DUNG DỊCH KHỬ KHUẨN


RỬA TAY THƯỜNG XUYÊN BẰNG XÀ PHÒNG

BỘ Y TẾ
Đường dây nóng: 19009095; 19003228


Quy trình rửa tay thường quy




Bước 1: Làm ướt tay bằng nước và chà phồng. Chà hai lòng bàn tay vào nhau.




Bước 2: Chà lòng bàn tay này lên mu và kẽ ngoài các ngón tay của bàn tay kia và ngược lại.




Bước 3: Chà 2 lòng bàn tay vào nhau, miết mạnh các kẽ ngón tay.



Bước 4: Chà mặt ngoài các ngón tay này vào lòng bàn tay kia.



Bước 5: Xoay ngón tay cái của bàn tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại (làm sạch ngón tay cái).



Bước 6: Xoay các đầu ngón tay của tay này vào lòng bàn tay kia và ngược lại. Làm sạch tay dưới vòi nước chảy đến cổ tay và lau khô.

Ghi chú: Rửa tay bằng nước xà phòng khi bàn tay có vết bẩn. Thời gian mỗi lần rửa tay 30 giây, các bước 2,3,4,5 làm đi làm lại tối thiểu 5 lần.

Nguyên tắc đeo khẩu trang phòng bệnh

Đeo khẩu trang y tế đúng cách

Khẩu trang y tế chỉ sử dụng một lần, không sử dụng lại khẩu trang y tế dùng một lần



Đeo mặt màu (xanh/xám) ra ngoài, mặt trắng vào trong, kẹp nhôm hướng lên trên. Kéo khẩu trang che kín cả mũi lẫn miệng, ấn kẹp nhôm ôm sát vào phần sống mũi

1 LẦN

Trong quá trình đeo khẩu trang, tuyệt đối không dùng tay chạm vào mặt trước khẩu trang



Khi tháo khẩu trang chỉ cầm vào phần dây đeo qua tai để tháo khẩu trang, tránh dùng tay cầm vào mặt trước của khẩu trang để tháo ra. Sau khi tháo khẩu trang cho ngay vào thùng rác có nắp đậy



Rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc chà tay bằng nước rửa tay có cồn sau khi tháo khẩu trang

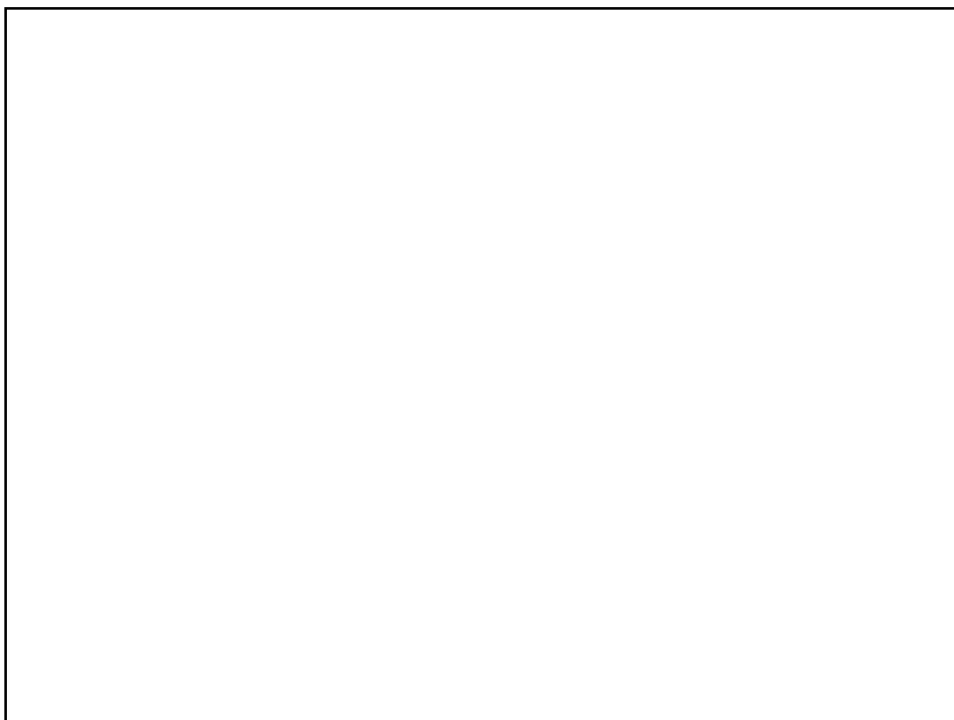
AI CẦN ĐEO KHẨU TRANG VẢI

Người khỏe mạnh, không có các triệu chứng bệnh về đường hô hấp như sốt, ho, khó thở, chảy nước mũi...



KHI NÀO CẦN ĐEO KHẨU TRANG VẢI

Khi đến các khu vực tập trung đông người như bến xe, nhà ga, sân bay, chợ, siêu thị, phố đi bộ...



HƯỚNG DẪN GIÁM SÁT

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI Giám sát và phòng, chống COVID-19
(Ban hành kèm theo Quyết định số 963/QĐ-BYT ngày 18
tháng 3 năm 2020 của Bộ Y tế)

1. Định nghĩa ca bệnh, người tiếp xúc gần

1.1. Ca bệnh nghi ngờ (ca bệnh giám sát)

Là người có ít nhất một trong các triệu chứng: sốt; ho; đau họng; khó thở hoặc viêm phổi và có một trong các yếu tố dịch tễ sau:

- Có tiền sử đến/qua/ở/về từ quốc gia, vùng lãnh thổ có ghi nhận ca mắc COVID-19 lây truyền nội địa (local transmission) theo thông tin của Tổ chức Y tế thế giới trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.
- Có tiền sử đến/ở/về từ nơi có ổ dịch đang hoạt động tại Việt Nam trong vòng 14 ngày trước khi khởi phát bệnh. Tiếp xúc gần với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong vòng 14 ngày trước khi khởi phát bệnh.

1.2. Ca bệnh xác định

- Là ca bệnh nghi ngờ hoặc bất cứ người nào có xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 được thực hiện bởi các cơ sở xét nghiệm do Bộ Y tế cho phép khẳng định.

1.3. Người tiếp xúc gần

Tiếp xúc gần là người có tiếp xúc trong vòng 2 mét với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh, bao gồm:

- a) Người sống trong cùng hộ gia đình, cùng nhà với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh.
- b) Người cùng nhóm làm việc hoặc cùng phòng làm việc với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh.
- c) Người cùng nhóm: du lịch, công tác, vui chơi, buổi liên hoan, cuộc họp ... với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh.
- d) Người ngồi cùng hàng và trước sau hai hàng ghế trên cùng một phương tiện giao thông (tàu, xe ô tô, máy bay, tàu thủy...) với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh.
- đ) Bất cứ người nào có tiếp xúc gần với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh ở các tình huống khác.

2. Định nghĩa ổ dịch

2.1. Ổ dịch : một nơi (thôn, xóm, đội/tổ dân phố/ấp/khóm/đơn vị...) ghi nhận từ 01 ca bệnh xác định trở lên.

2.2. Ổ dịch chấm dứt hoạt động: khi không ghi nhận ca bệnh xác định mắc mới trong vòng 28 ngày kể từ ngày ca bệnh xác định gần nhất được cách ly y tế.

3. Nội dung giám sát

3.1. Khi chưa ghi nhận ca bệnh xác định trên địa bàn tỉnh/thành phố

Yêu cầu phát hiện sớm các ca bệnh nghi ngờ đầu tiên để cách ly, lấy mẫu bệnh phẩm chẩn đoán xác định sớm ca bệnh không để dịch xâm nhập vào cộng đồng.

Các nội dung giám sát bao gồm các hoạt động sau:

- Thực hiện giám sát chặt chẽ tại cửa khẩu kết hợp giám sát tại cơ sở y tế và cộng đồng, trong đó chú trọng giám sát tại cửa khẩu đối với tất cả các hành khách nhập cảnh từ các quốc gia, vùng lãnh thổ đã ghi nhận ca bệnh xác định thông qua đo thân nhiệt, quan sát thực tế và các biện pháp khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Giám sát, tổ chức điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, lập danh sách tất cả các ca bệnh xác định, ca bệnh nghi ngờ, người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định theo Biểu mẫu 1, 2, 3, 4 và 6 kèm theo.
- Thực hiện cách ly y tế, theo dõi chặt chẽ người tiếp xúc gần trong vòng 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối.
- Thực hiện giám sát dựa vào sự kiện phát hiện sớm các ca nghi ngờ mắc bệnh tại cộng đồng.
- Thực hiện báo cáo theo quy định tại mục (3.5 trong hướng dẫn tạm thời)

3.2. Khi có ca bệnh xác định và chưa lây lan rộng trong cộng đồng trên địa bàn tỉnh, thành phố

Yêu cầu phát hiện ngay các ca bệnh nghi ngờ, ca bệnh mắc mới, người tiếp xúc gần; tổ chức cách ly y tế; xử lý triệt để ổ dịch để hạn chế tối đa khả năng dịch lan rộng trong cộng đồng. Các nội dung giám sát bao gồm các hoạt động sau:

- Tiếp tục thực hiện giám sát phát hiện các ca bệnh nghi ngờ tại cửa khẩu, cơ sở điều trị và tại cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Giám sát, tổ chức điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, lập danh sách tất cả các ca bệnh xác định, ca bệnh nghi ngờ, người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định theo Biểu mẫu 1, 2, 3, 4 và 6 kèm theo.
- Tăng cường giám sát viêm phổi nặng, viêm đường hô hấp cấp tính nặng (SARI) nghi do vi rút tại các cơ sở điều trị; giám sát dựa vào sự kiện phát hiện sớm các ca nghi ngờ mắc bệnh tại cộng đồng. Những người này cần được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2.
- Thực hiện báo cáo theo quy định tại mục 3.5 trong hướng dẫn tạm thời này.

3.3. Khi dịch lây lan rộng trong cộng đồng (1)

- Dịch lây lan rộng trong cộng đồng khi ghi nhận tổng số trên 50 ca bệnh xác định lây truyền thứ phát từ 02 huyện/quận/thành phố/thị xã trở lên trên địa bàn một tỉnh/thành phố trong vòng 14 ngày.
- Yêu cầu duy trì việc phát hiện sớm các ổ dịch mới trong cộng đồng, xử lý triệt để ổ dịch mới, tiếp tục duy trì khống chế các ổ dịch cũ đang hoạt động, hạn chế tối đa dịch bùng phát lớn, lan tràn trong cộng đồng.

3.3. Khi dịch lây lan rộng trong cộng đồng (2)

- Các nội dung giám sát bao gồm các hoạt động sau:
 - Tiếp tục thực hiện giám sát phát hiện các ca bệnh nghi ngờ tại cộng đồng, cơ sở điều trị và tại cửa khẩu theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
 - Tại các huyện/quận/thành phố/thị xã chưa ghi nhận ca bệnh xác định: Giám sát, điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm, cách ly tất cả các ca bệnh nghi ngờ, người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định.

3.3. Khi dịch lây lan rộng trong cộng đồng (3)

- Tại các huyện/quận/thành phố/thị xã đã ghi nhận ca bệnh xác định:
 - Giám sát, điều tra dịch tễ, lấy mẫu xét nghiệm để khẳng định tối thiểu 5 ca bệnh xác định phát hiện đầu tiên ở ổ dịch mới. Những ca tiếp theo lấy mẫu theo chỉ định của Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur.
 - Tại các ổ dịch đã xác định và đang hoạt động thì các ca bệnh nghi ngờ trong ổ dịch đều được coi là ca bệnh lâm sàng và phải thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch và chế độ thông tin báo cáo.

3.3. Khi dịch lây lan rộng trong cộng đồng (3)

- Thực hiện theo dõi, giám sát chặt chẽ người có tiếp xúc gần trong vòng 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối.
- Tiếp tục thực hiện giám sát viêm phổi nặng nghi do vi rút tại các cơ sở điều trị. Những người này cần được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2.
- Thực hiện báo cáo theo quy định (tại mục 3.5 trong hướng dẫn tạm thời)

BIỆN PHÁP CHỐNG DỊCH

Biện pháp phòng bệnh

- 1. Biện pháp phòng bệnh không đặc hiệu**
- 2. Biện pháp phòng bệnh đặc hiệu**
 - Hiện nay bệnh chưa có vắc xin phòng bệnh đặc hiệu.
- 3. Kiểm dịch y tế biên giới**
- 4. Thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị phòng chống dịch**

Các biện pháp chống dịch

2.1. Cách ly và xử lý y tế

2.1.1. Ca bệnh xác định

- Cách ly nghiêm ngặt và điều trị tại cơ sở y tế, giảm tối đa biến chứng, tử vong.
- Hạn chế việc chuyển tuyến bệnh nhân để tránh lây lan trừ trường hợp vượt quá khả năng điều trị.
- Điều trị theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Thời gian cách ly cho đến khi bệnh nhân khỏi bệnh được xuất viện

2.1.2. Người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định (người tiếp xúc vòng 1):

- Tổ chức điều tra, rà soát, lập danh sách tất cả người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định để ghi nhận thông tin về địa chỉ nhà, nơi lưu trú, số điện thoại cá nhân; tên và số điện thoại của người nhà khi cần báo tin.
- Tổ chức cách ly cụ thể như sau:
 - Cách ly ngay tại cơ sở y tế 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với ca bệnh xác định. Trong trường hợp các cơ sở y tế không đủ chỗ cách ly thì ưu tiên cách ly những người sống cùng hộ gia đình, cùng nhà với ca bệnh xác định tại cơ sở y tế, những người tiếp xúc gần khác thì cho cách ly tại cơ sở cách ly tập trung dành riêng cho những người tiếp xúc gần.

2.1.2. Người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định (người tiếp xúc vòng 1):

- Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2.
 - Nếu kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 thì xử lý như ca bệnh xác định.
 - Nếu kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì **tiếp tục cách ly, theo dõi** sức khỏe hàng ngày (đo thân nhiệt, phát hiện các triệu chứng) tại cơ sở y tế hoặc cơ sở cách ly tập trung **đủ 14 ngày** kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với ca bệnh xác định. Trong quá trình theo dõi nếu xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh thì tiếp tục lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2. Sau 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với ca bệnh xác định nếu không xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh thì kết thúc việc cách ly.

2.1.3. Người tiếp xúc với người tiếp xúc gần (người tiếp xúc vòng 2)

Yêu cầu cách ly tại nhà và hướng dẫn cách tự phòng bệnh và tự theo dõi sức khỏe trong khi chờ kết quả xét nghiệm của người tiếp xúc vòng 1:

- Nếu kết quả xét nghiệm của người tiếp xúc vòng 1 dương tính với SARS-CoV-2 thì chuyển cấp cách ly người tiếp xúc vòng 2 lên thành người tiếp xúc vòng 1.
- Nếu kết quả xét nghiệm của người tiếp xúc vòng 1 âm tính với SARS-CoV-2 thì người tiếp xúc vòng 2 được kết thúc việc cách ly.

2.1.4. Ca bệnh nghi ngờ

- Cho bệnh nhân **đeo khẩu trang và đưa đi cách ly ngay tại cơ sở điều trị ở khu riêng** với khu điều trị bệnh nhân xác định. Tùy theo kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 mà xử lý như sau:
 - Nếu ca bệnh nghi ngờ có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 thì chuyển bệnh nhân sang điều trị và cách ly là ca bệnh xác định.
 - Nếu ca bệnh nghi ngờ có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì chuyển bệnh nhân sang khu cách ly, điều trị riêng cho bệnh nhân có kết quả xét nghiệm âm tính.
 - Sau 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn truyền nhiễm nếu bệnh nhân hết các triệu chứng thì cho bệnh nhân ra viện.
 - Sau 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với nguồn truyền nhiễm nếu bệnh nhân vẫn còn triệu chứng thì lấy mẫu xét nghiệm lần 2, nếu kết quả xét nghiệm lần 2 vẫn âm tính với SARS-CoV-2 thì chuyển bệnh nhân sang điều trị như các bệnh thông thường khác.

2.1.5. Người tiếp xúc gần với ca bệnh nghi ngờ

- Yêu cầu **cách ly tại nhà** và hướng dẫn cách tự phòng bệnh và tự theo dõi sức khỏe trong khi chờ kết quả xét nghiệm của ca bệnh nghi ngờ:
 - Nếu kết quả xét nghiệm của ca bệnh nghi ngờ dương tính với SARS-CoV-2 thì chuyển cấp cách ly những người này thành người tiếp xúc vòng 1.
 - Nếu kết quả xét nghiệm của ca bệnh nghi ngờ âm tính với SARS-CoV-2 thì người tiếp xúc gần với ca bệnh nghi ngờ được kết thúc việc cách ly.

2.1.6. Người có liên quan dịch tễ khác với ca bệnh xác định

- Đối với những người không có tiếp xúc gần mà chỉ liên quan tại các sự kiện lớn tập trung đông người hoặc cùng trên một phương tiện giao thông khi ca bệnh xác định có mặt thì cơ quan y tế sẽ thông báo bằng nhiều cách: điện thoại, tin nhắn, mạng xã hội hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác để người có liên quan biết chủ động liên hệ với cơ quan y tế địa phương để được hướng dẫn theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho cơ quan y tế khi có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh.

2.2. Phòng chống lây nhiễm cho cán bộ y tế (1)

- Thực hiện triệt để các biện pháp phòng hộ cá nhân như đeo khẩu trang y tế chuyên dụng; kính đeo mắt; găng tay, quần áo phòng hộ, mũ bảo hộ; bao giày ... trong quá trình tiếp xúc với người bệnh.
- Rửa tay ngay bằng xà phòng và dung dịch sát khuẩn trước và sau mỗi lần tiếp xúc/thăm khám người bệnh hoặc khi vào/ra khỏi phòng bệnh.
- Hạn chế tiếp xúc gần và giảm thiểu tối đa thời gian tiếp xúc với người bệnh.

2.2. Phòng chống lây nhiễm cho cán bộ y tế (2)

- Lập danh sách, theo dõi sức khỏe hàng ngày cán bộ y tế tiếp xúc gần với người bệnh. Khi có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh, thì thực hiện cách ly, quản lý điều trị và lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm theo đúng quy định.
- Không bố trí nhân viên y tế mang thai, đang nuôi con nhỏ dưới 24 tháng, mắc bệnh mạn tính (hen phế quản, tim phổi mạn, suy thận, suy gan, suy tim, ung thư, đái tháo đường, suy giảm miễn dịch ...) tham gia các công việc có tiếp xúc trực tiếp với ca bệnh xác định, ca bệnh nghi ngờ mắc COVID-19.

2.3. Đối với hộ gia đình bệnh nhân

- Thực hiện các biện pháp phòng bệnh như mục 1, phần III.
- Thực hiện vệ sinh, thông khí và thông thoáng nhà ở, thường xuyên lau nền nhà, tay nắm cửa và bề mặt các đồ vật trong nhà bằng các chất tẩy rửa thông thường như xà phòng và các dung dịch khử khuẩn khác.

2.4. Đối với cộng đồng, trường học, xí nghiệp, công sở

- Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch như đối với hộ gia đình.
- Biện pháp đóng cửa trường học, công sở, nhà máy, xí nghiệp, công trường... sẽ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của tỉnh/thành phố quyết định dựa trên diễn biến tình hình dịch cụ thể.
- Không tổ chức các sự kiện tập trung đông người.
- Hạn chế hoặc tạm dừng các hoạt động có nguy cơ lây nhiễm cao tại các cơ sở như: rạp chiếu phim, quán bar, vũ trường, tụ điểm chơi game, điểm massage, sân khấu, nhà hàng karaoke, phòng trà ca nhạc, các cơ sở luyện tập gym, thể thao đông người trong môi trường khép kín

2.5. Phòng chống lây nhiễm tại các cơ sở điều trị

- Thực hiện nghiêm ngặt việc phân luồng khám, cách ly, điều trị bệnh nhân; các biện pháp phòng và kiểm soát lây nhiễm bệnh theo Quyết định số 468/QĐ-BYT ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Bộ Y tế.

2.6. Khử trùng và xử lý môi trường ổ dịch

- Nhà bệnh nhân và các hộ liền kề xung quanh phải được khử trùng bằng cách
 - lau rửa hoặc phun nền nhà, tay nắm cửa và bề mặt các đồ vật trong nhà với dung dịch khử trùng có chứa 0,05% Clo hoạt tính (đảm bảo thời gian tiếp xúc trên bề mặt là 10 phút) hoặc 0,1% Clo hoạt tính (đảm bảo thời gian tiếp xúc trên bề mặt là 01 phút).
 - Phun khử trùng các khu vực khác như khu bếp, nhà vệ sinh, sân, xung quanh nhà ...bằng dung dịch khử trùng chứa 0,1% Clo hoạt tính.
 - Phun vừa đủ ướt bề mặt cần xử lý. Số lần phun sẽ căn cứ vào tình trạng ô nhiễm thực tế tại ổ dịch để quyết định.

2.6. Khử trùng và xử lý môi trường ổ dịch

- Tốt nhất nên đóng cổng/cửa nhà bệnh nhân không cho người ngoài ra, vào nhà trong khi bệnh nhân và thành viên gia đình bệnh nhân đang được cách ly tại cơ sở y tế.
- Các phương tiện chuyên chở bệnh nhân phải được sát trùng, tẩy uế bằng dung dịch khử trùng có chứa 0,1% Clo hoạt tính.
- Việc khử trùng các khu vực có liên quan khác bằng biện pháp phun bề mặt với dung dịch khử trùng có chứa 0,1% Clo hoạt tính sẽ do cán bộ dịch tễ quyết định dựa trên cơ sở điều tra thực tế với nguyên tắc tất cả các khu vực ô nhiễm, nghi ngờ ô nhiễm và có nguy cơ lây lan dịch cho cộng đồng đều phải được xử lý.